

Bản án số: 145/2021/HS-PT

Ngày: 12/3/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên: tòa:

Ông Phan Văn Yên

Các Thẩm phán:

Bà Mai Thị Tú Oanh

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 420/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 do có kháng kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 266/2020/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Lý Chí N, giới tính: N; sinh ngày 19/5/1973 tại Bến Tre; nơi ĐKTT và chỗ ở: Số 5, Lô A2, chung cư 830, Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bán cơm; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Lý Huấn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 14/6/2013 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 7 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 148/2013/HSST. Ngày 20/3/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 08/4/1997 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 18 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 432/1997/HSST. Ngày 12/5/1997 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị tạm giam từ ngày 01/10/2019 “có mặt”.

Người bào chữa: Ông Đặng Quốc Hưng, Luật sư Công ty Luật TNHH Đại Việt thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Lý Chí N “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 01/10/2019 trước nhà số 190 đường Hồng Bàng, Phường 15, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác 363 Công an Quận 5 phát hiện bắt quả tang Lý Chí N đang vận chuyển ma túy. Thu giữ trên бага xe moto biển số 59D2 – 41515, một túi xách màu tím có ghi chữ “GALLEWATCH” bên trong có bọc nylon màu đen chứa bọc nylon màu xanh có ghi chữ “GUANYINWANG” chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 996,86 g, loại Methamphetamine. Ngoài ra, thu giữ của N 37.000.000 đồng; 02 máy điện thoại di động hiệu OPPO và VIVO (Funtouch os); 01 chiếc xe gắn máy biển số 59D2-41515.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 5 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Chí N tại nhà số 5 Lô A2, chung cư 830, Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tất cả ma túy thu giữ của bị can trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 1861/KLGD – H ngày 10/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Lý Chí N khai nhận: vào khoảng tháng 9/2019 Lý Chí N được bạn bè giới thiệu gặp Toàn (không rõ lai lịch) thỏa thuận Toàn cho N một chiếc điện thoại hiệu vivo để liên lạc và giao nhận ma túy giúp Toàn để hưởng tiền công, N đồng ý. Sau đó khoảng 19 giờ ngày 01/10/2019, Toàn điện thoại yêu cầu N đến ngã sáu dân chủ khu vực đường Cách mạng tháng 8 và Đường 3/2 để nhận ma túy đá và giao cho khách ở Quận 6, Toàn trả tiền công cho N là 2.000.000 đồng, N đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-415.15 đến điểm hẹn thì có một thanh niên mặc áo khoác Grab (không rõ lai lịch) đến đưa cho N 01 túi xách giấy màu tím. N nhận và kiểm tra bên trong thì thấy một bọc nylon màu đen chứa bọc nylon màu xanh có chứa ma túy đá và 2.000.000 đồng – là tiền công Toàn trả N. Sau đó, N treo túi giấy màu tím bên trong có chứa ma túy vào бага của xe gắn máy rồi điều khiển xe về hướng Quận 6 để giao cho khách của Toàn. Khi N đến trước nhà số 190 đường Hồng Bàng, Phường 15, Quận 5 thì bị bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Các đối tượng tên Toàn là người thuê N vận chuyển ma túy và người thanh niên mặc áo khoác Grab là người đưa ma túy cho N do Lý Chí N khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý.

Vật chứng của vụ án:

Thu giữ của Lý Chí N:

1/ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1861/19 Q5 có chữ lý của Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Vũ Đình Hiệp, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

2/ 01 túi xách giấy màu tím có ghi chữ GALLE WATCH

3/ 01 điện thoại di động hiệu VIVO là của N do Toàn cho N vào ngày 30/9/2019, mục đích để N sử dụng làm phương tiện liên lạc, giao nhận ma túy giúp Toàn

4/ 01 điện thoại di động hiệu OPPO là của N dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè

5/ 01 xe gắn máy biển số 59D2-415.15; số khung RLSDL11ANHV103546; số máy: CGA1-503542. Kết quả giám định được biết: số khung, số máy nguyên thủy không thay đổi. Kết quả điều tra xác minh được biết: chiếc xe gắn máy trên đã được mua bán qua 5 đời chủ, nhưng không làm thủ tục sang tên, cụ thể lần lượt như sau: Anh Phạm Kim L (sinh năm 1988), địa chỉ: 372/18 Điện Biên Phủ, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy đăng ký mô tô, xe máy do anh Long mua, đăng ký, sử dụng. Vào tháng 02/2019 anh Long bán chiếc xe cho anh Trần Tuấn Phát (sinh năm 1996, HKTT: 27/88 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh), sau đó anh Phát bán chiếc xe máy cho chủ của hàng xe máy cũ là anh Vương Tấn Dũng (sinh năm 1975; HKTT: 290/29/4 Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh). Tiếp tục, anh D bán lại cho chủ một cửa hàng mua bán xe cũ khác là anh Nguyễn Hà Chí Nh (sinh năm 1984; chỗ ở: 32/4 Lê Tự Tài, Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh). Cuối cùng anh Nhân bán lại chiếc xe nêu trên cho Lý Chí N với giá 40.000.000 đồng.

6/ Tiền Việt N: 37.000.000 đồng đã gửi kho bạc nhà nước.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 266/2020/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định :

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lý Chí N tù chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị số 34 theo hướng tăng nặng mức hình phạt từ tù Chung thân lên Tử hình, áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị chấp nhận kháng của Viện Trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và sửa bản án sơ

thẩm hình sự sơ thẩm số 266/2020//HS-ST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Bị cáo Lý Chí N bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015.

Ngày 05/8/2020 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị tăng hình phạt tù Chung thân lên hình phạt Tử hình đối với bị cáo N vì hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là chưa tương xứng với tính chất, hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo.

[1] Nội dung vụ án: vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 01/10/2019, trước nhà số 190 đường Hồng Bàng, phường 15, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, Lý Chí N bị bắt quả tang khi đang có hành vi vận chuyển ma túy cho đối tượng tên Toàn (không rõ lai lịch) và đem giao cho đối tượng tên Tuấn (không rõ lai lịch) để nhận tiền công 2.000.000 đồng từ Toàn. Thu giữ trên бага xe mô tô biển số 59D2-41515, một túi xách màu tím có ghi chữ “GALLEWATCH” bên trong có bọc nylon màu đen chứa bọc nylon màu xanh có ghi chữ “GUANYINWANG” chứa tin thẻ không màu, kết luận giám định là ma túy ở thẻ rắn có khối lượng 996,86gram loại Methamphetamine, do vậy Lý Chí N phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy đã vận chuyển trái phép là 996,86 gram loại Methamphetamine. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 mà cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo N là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo N là đặc biệt nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, vì vậy cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình cấp sơ thẩm đã áp dụng tiêu mục 3.1 và 3.5 Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt tù chung thân cho bị cáo N là chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Viện trưởng Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị tăng hình phạt tù “chung thân” lên hình phạt “tử hình” với lý do: Bị cáo Lý Chí N có nhân thân xấu (đã bị xử phạt tù về tội “cướp giật tài sản”), có tiền án 7 năm tù chưa được xóa án tích về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 20/3/2019 vừa mới chấp hành

xong hình phạt tù đến ngày 01/10/2019 tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Trong vụ án này bị cáo một mình độc lập thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng cực lớn (996,86 gram loại Methamphetamine), phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác để xử lý đối với đồng phạm, nên phải chịu trách nhiệm toàn bộ đối với số ma túy bị thu giữ. Do đó, bị cáo không phải là người giúp sức, không phải bị ép buộc, bị cưỡng bức hoặc phạm tội vì háms lợi như hướng dẫn tại tiểu mục 3.5 Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối. Mặt khác, với khối lượng ma túy 996,86 gram loại Methamphetamine là chất ma túy được quy định trong cùng điều luật với các chất ma túy như Heroine, Cocaine, MDMA, Amphetamine, XLR-11 chứ không phải là chất ma túy khác ở thể rắn. Do đó, việc kháng nghị của Viện trưởng VKSND Thành phố HCM đề nghị tăng hình phạt từ tù chung thân lên hình phạt cao hơn là “tử hình” là có căn cứ.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử: xét thấy cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù chung thân đối với bị cáo Lý Chí N là chưa tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Việc kháng nghị tăng hình phạt của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị chấp nhận kháng của Viện Trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và sửa bản án sơ thẩm hình sự sơ thẩm số 266/2020//HS-ST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng nghị số 34/QĐ-VKS-P1 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ngày 05/8/2020;

Tuyên bố bị cáo Lý Chí N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 40 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Lý Chí N **Tử hình.**

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo Lý Chí N phải nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước để xin ân giảm án Tử hình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Tú Oanh

Phạm Trí Tuấn

Phan Văn Yên

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng thi hành án hình sự- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại Tạm giam CA TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo (qua BGT Trại TG, theo địa chỉ);
- Lưu P.HCTP, hồ sơ vụ án (DTTP 18B).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Yên